

Số: 617/NQ-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 8 năm 2019.

## **NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ Quyết định số 169/2004/QĐ - BCN ngày 09/12/2004 và Quyết định số 2722/QĐ - BCN ngày 25/08/2005 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) chuyển Công ty Dệt May Huế thành Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dệt May Huế;

Căn cứ Biên bản cuộc họp HĐQT Công ty ngày 10/8/2019.

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Các thành viên HĐQT thống nhất thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019, cụ thể như sau:**

a) Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) thực hiện là 833 tỷ đồng, đạt 48% kế hoạch năm, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2018.

b) Doanh thu (không có VAT) thực hiện 893 tỷ đồng đạt 49% kế hoạch năm, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2018.

c) Kim ngạch xuất khẩu tính đủ thực hiện là 49,69 triệu USD đạt 49% kế hoạch năm, tăng 53% so với cùng kỳ năm 2018.

d) Kim ngạch xuất khẩu thanh toán thực hiện là 30,69 triệu USD đạt 47% kế hoạch năm, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2018.

e) Kim ngạch nhập khẩu thực hiện đạt 25,1 triệu USD, đạt 38% kế hoạch năm, tăng 23% so với cùng kỳ năm 2018.

f) Lao động bình quân: 5.335 người. Tiền lương bình quân đạt 6,52 trđ/người/tháng.

g) Lợi nhuận trước thuế thực hiện là: 14,78 tỷ đồng đạt 29% kế hoạch.

Nộp ngân sách: Nộp đủ các khoản ngân sách theo quy định pháp luật thực hiện là 6,67 tỷ.

**Điều 2: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III và 6 tháng cuối năm 2019, cụ thể như sau:**

#### **1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Quý III/2019:**

- Doanh thu: 461 tỷ đồng tăng 9,64% so với Quý II/2019.
- Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 22 triệu USD giảm 11% so với Quý II/2019.
- Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 16 triệu USD tăng 20% so với Quý II/2019.
- Kim ngạch nhập khẩu: 13 triệu USD giảm 11% so với Quý II/2019.
- Lao động bình quân 5.400 người tăng 1% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Tiền lương bình quân: 6,670 trđ/người/tháng tăng 1% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Các sản phẩm chủ yếu:
  - + Sản lượng Sợi: 3.371 tấn (Ne30) tăng 7,55% so với Quý II/2019.
  - + Sản lượng Vải: 150 tấn.





+ Sản phẩm hàng dệt kim: 6.616 triệu sản phẩm tăng 6% so với Quý II/2019.

## **2 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019:**

- Doanh thu: 922 tỷ đồng tăng 3,17% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 43,8 triệu USD giảm 12% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 32,7 triệu USD tăng 6,6% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Kim ngạch nhập khẩu: 26 triệu USD tăng 3,61% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Lao động bình quân 5.418 người tăng 1,6% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Tiền lương bình quân: 6,700 trđ/người/tháng tăng 1% so với 6 tháng đầu năm 2019.
- Các sản phẩm chủ yếu:
  - + Sản lượng Sợi: 6,742 tấn (Ne30) tăng 5% so với 6 tháng đầu năm 2019.
  - + Sản lượng Vải: 300 tấn.
- + Sản phẩm hàng dệt kim: 13.233 triệu sản phẩm tăng 36% so với 6 tháng đầu năm 2019.

### **Điều 3: Thống nhất thông qua việc Ban Giám đốc tiếp tục triển khai các dự án đã đề ra, cụ thể như sau:**

- Tiếp tục triển khai cải tạo các buồng điều không tại nhà máy Sợi.
- Triển khai lập hồ sơ đấu thầu đối với dự án đầu tư bổ sung và nâng cấp thiết bị các nhà máy may sau khi có công văn chấp thuận của Tập đoàn.
- Triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà ăn ca 02 tầng và khu văn phòng và tổ chức đấu thầu vào thời điểm thích hợp.
- Lập hồ sơ và tổ chức đấu thầu dự án đầu tư bổ sung thiết bị sợi gồm 02 máy ghép và 02 máy thô.
- Lập phương án đánh giá, tổng thể và đầu tư cải tạo nhà máy Sợi theo hướng tự động hóa giảm lao động, tăng chất lượng và năng suất lao động cho nhà máy.

**Điều 4:** Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng, Trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

#### **Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Kế toán trưởng;
- Trưởng các đơn vị;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN BÁ QUANG**